

Số: /BC-TT

Đồng Nai, ngày tháng 3 năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng 03/2026 của Thanh tra tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Thông tư số 06/2025/TT-TTCT ngày 29/9/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Công văn số 2556/TT-VP ngày 26/12/2025 của Thanh tra tỉnh về việc triển khai, thực hiện chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo Thông tư số 06/2025/TT-TTCT của Tổng Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh về phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thanh tra tỉnh báo cáo kết quả công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng 03/2026 của cơ quan Thanh tra tỉnh (kèm 03 file bảng biểu) như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Số liệu từ ngày 06/02/2026 đến ngày 05/03/2026.

#### 1. Công tác thanh tra

##### 1.1 Thanh tra (số liệu các biểu: 01/TTr, 02/TTr)

Trong kỳ, Thanh tra tỉnh tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2026 được phê duyệt tại Quyết định số 382/QĐ-TT ngày 03/12/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh và triển khai, thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh. Kết quả như sau:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ: 13 cuộc, trong đó: số cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang: 13 cuộc và số cuộc triển khai trong kỳ: 0 cuộc; số cuộc theo kế hoạch: 09 cuộc và số cuộc đột xuất: 04 cuộc.

b) Kết luận thanh tra:

- Trong kỳ, tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra: 0 kết luận.

- Số đơn vị được thanh tra (đã ban hành kết luận thanh tra): 0 đơn vị.

- Phát hiện vi phạm: Không.

- Kiến nghị xử lý:

- + Xử lý về kinh tế: Không có.
- + Xử lý vi phạm hành chính (bằng tiền, xử lý trách nhiệm): Không có.
- + Chuyển cơ quan điều tra (số vụ, số đối tượng chuyển cơ quan điều tra): Không có.
- + Kiến nghị cơ chế chính sách, hoàn thiện (thêm mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ) cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, liên quan đến nội dung thanh tra: Không có.
- + Kiến nghị khác: Không có.

#### c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Biểu số 02/TTr)

- Tổng số kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo: 80 kết luận thanh tra, trong đó có 80 kết luận thanh tra chưa thực hiện xong kỳ trước chuyển sang.

- Tiến độ thực hiện kết luận:

+ Số kết luận đã hoàn thành: 0.

+ Số kết luận chưa hoàn thành việc thực hiện: 80.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị (về kinh tế, xử lý vi phạm hành chính, chuyển cơ quan điều tra, hoàn thiện cơ chế, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra):

+ Kết quả thu về NSNN: Không.

+ Kết quả thu về tổ chức, cá nhân: Không.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị khác (nếu có): Không.

#### **1.2. Kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh tra (biểu số 03/TTr)**

- Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra mới được ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ: Không.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra được tổ chức; tổng số người tham gia: Không.

- Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm đã ban hành kết luận thanh tra; trong đó: số cuộc ban hành kết luận; Số đơn vị được thanh tra (đã ban hành kết luận thanh tra); Kiến nghị xử lý hành chính (tổ chức/cá nhân), chuyển cơ quan điều tra (vụ/đối tượng): Không.

- Kết quả thực hiện kết luận thanh tra: đang theo dõi, đôn đốc thực hiện 80 kết luận thanh tra.

## **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

### **2.1. Tình hình khiếu nại, tố cáo**

a) Tình hình khiếu nại, tố cáo:

Trong kỳ, không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra tỉnh.

b) Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không.

## **2.2. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

### *2.2.1. Công tác tiếp công dân của Thanh tra tỉnh (Biểu 01/TCD)*

Thanh tra tỉnh đã tiếp 20 lượt với 20 người, trong đó:

- Tiếp công dân thường xuyên: 20 lượt với 20 người.
- Số lượt tiếp công dân của người đứng đầu: 0 lượt với 0 người (Chánh Thanh tra trực tiếp dân nhưng không có công dân đến liên hệ làm việc).

Nội dung tiếp công dân liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường. Qua tiếp công dân đã giải thích các quy định pháp luật và hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo quy định.

### *2.2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu 02/XLD)*

a) Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ: 105 đơn; trong đó, có 40 đơn kỳ trước chuyển sang và 65 đơn tiếp nhận mới:

- Số đơn đã xử lý: 66 đơn (còn 39 đơn đang xử lý).
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 35 đơn (ngoài ra, có 31 đơn xếp lưu theo quy định).
- Số đơn thuộc thẩm quyền: 0 đơn.
- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 0 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền

- Số đơn khiếu nại: Không.
- Số đơn tố cáo: Không.
- Số đơn kiến nghị, phản ánh: 0 đơn. Phân loại theo lĩnh vực: chế độ, chính sách: 0 đơn, đất đai: 0 đơn, khác: 0 đơn.

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn: 06 đơn.
- Số đơn đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 29 đơn.

### *2.2.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (Biểu số 03/GQKN, 04/GQTC)*

a) Giải quyết khiếu nại:

Không phát sinh đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra.

b) Giải quyết tố cáo:

Không phát sinh đơn tố cáo thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra.

c) Giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị:

Không phát sinh đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh.

### *2.2.4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH)*

- Thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại: Không.
- Thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Không.

2.2.5. *Bảo vệ người tố cáo (nếu có)*: Không.

2.2.6. *Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (06/QLKNTC)*

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định; tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn tham mưu giải quyết 100% đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra và tham mưu giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh đảm bảo đúng thời hạn, đúng quy định pháp luật; Chỉ đạo Phòng Nghiệp vụ 1 tham mưu các giải pháp xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, các vụ việc đông người, phức tạp theo kế hoạch của Thanh tra Chính phủ và kết luận của Tỉnh ủy.

- Tổ công tác thành lập theo Quyết định số 326, 327/QĐ-TT ngày 29/10/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh tiếp tục phối hợp, kịp thời hỗ trợ các địa phương trong việc tiếp nhận, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị phát sinh, góp phần ổn định tình hình an ninh, xã hội.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ: Không.

- Tập huấn, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): Không.

c) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không.

### ***3. Về công tác phòng, chống tham nhũng***

#### **3.1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Thanh tra tỉnh**

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là PCTN), tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của Thanh tra tỉnh:

Thanh tra tỉnh tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 07/01/2026 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh năm 2026, thực hiện Kế hoạch số 11/KH-TT ngày 21/01/2026 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2026 của Thanh tra tỉnh theo quy định.

Xác định công tác PCTN, tiêu cực là trách nhiệm và nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và việc xây dựng bộ máy Thanh tra tỉnh trong

sạch, vững mạnh, trong kỳ, Chánh Thanh tra tỉnh ban hành 10 Kế hoạch<sup>1</sup> và 05 Quyết định<sup>2</sup> để chỉ đạo, triển khai, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ của cơ quan Thanh tra nhằm thực hiện hiệu quả, công khai, minh bạch, phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị.

- Về phân công trách nhiệm thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Chánh Thanh tra tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác PCTN, tiêu cực trong nội bộ cơ quan và phân công 01 đồng chí Phó Chánh Thanh tra giúp Chánh Thanh tra thực hiện tham mưu công tác PCTN, tiêu cực theo quy định; giao trách nhiệm Phòng Thanh tra, Phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý sau thanh tra tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; Văn phòng tham mưu thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trong nội bộ cơ quan.

Đối với Phòng Thanh tra, Phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý sau thanh tra với chức năng thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh: tiếp tục thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ trong việc tham mưu xây dựng các kế hoạch, chương trình và báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tham mưu hướng dẫn các đơn vị thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hằng năm và thực hiện chức năng kiểm soát tài sản, thu nhập của các đối tượng thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định,...

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Tiếp tục quán triệt thực hiện các quy định pháp luật về PCTN, tiêu cực, như: Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Kết luận số 10-KL/TW ngày 16/12/2016 của Bộ Chính trị “về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí”; Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng, Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng...

- Về thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): Không.

<sup>1</sup> Các Kế hoạch số: 17/KH-TT ngày 30/01/2026 về triển khai thực hiện công tác pháp chế của Thanh tra tỉnh năm 2026; 18/KH-TT ngày 03/02/2026 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026; 19/KH-TT ngày 06/02/2026 về thông tin, tuyên truyền kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026; 20/KH-TT ngày 06/02/2026 về việc nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan; 21/KH-TT ngày 11/02/2026 về việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn cận tiếp cận pháp luật năm 2026; 22/KH-TT ngày 11/02/2026 về việc thực hiện công tác quản lý Nhà nước về thanh niên và Chiến lược phát triển thanh niên năm 2026 tại Thanh tra tỉnh; 23/KH-TT ngày 26/02/2026 về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hoá công sở năm 2026 và các năm tiếp theo; 24/KH-TT ngày 26/02/2026 về việc duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Thanh tra tỉnh; 25/KH-TT ngày 27/02/2026 về việc rà soát đơn giản hoá thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ năm 2026; 26/KH-TT ngày 04/3/2026 thực hiện dân chủ cơ sở năm 2026.

<sup>2</sup> Các Quyết định: 78/QĐ-TT ngày 03/02/2026 về việc Ban hành Danh mục hồ sơ của Thanh tra tỉnh Đồng Nai; 80/QĐ-TT ngày 03/02/2026 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 của cơ quan Thanh tra tỉnh Đồng Nai; 81/QĐ-TT ngày 03/02/2026 về việc thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở Thanh tra tỉnh; 115/QĐ-TT ngày 27/02/2026 kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về thanh tra đối với các Đoàn thanh tra do Thanh tra tỉnh thực hiện; 119/QĐ-TT ngày 02/3/2026 về việc ban hành mục tiêu chất lượng năm 2026; 120/QĐ-TT ngày 02/3/2026 về việc Thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở năm 2026.

### **3.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan**

#### **a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:**

Thanh tra tỉnh đã thực hiện việc công khai, minh bạch theo quy định pháp luật bằng nhiều hình thức như đăng trên Trang thông tin điện tử, gửi công khai trên hệ thống phần mềm xử lý văn bản; ngoài ra, tùy từng nội dung sẽ công khai thêm hình thức khác, như: công bố tại cuộc họp, niêm yết, cung cấp bằng văn bản... cụ thể:

- Công khai, minh bạch các quy định, quy chế mới ban hành:

Trong kỳ, Chánh Thanh tra đã ban hành 01 quyết định quy định, quy chế, nội quy để điều hành hoạt động của cơ quan Thanh tra (Quyết định số 80/QĐ-TT ngày 03/02/2026 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 của cơ quan Thanh tra tỉnh Đồng Nai), quyết định được triển khai đến toàn thể cán bộ công chức cơ quan Thanh tra và thực hiện công khai trên Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh Đồng Nai.

- Công khai minh bạch trong công tác cán bộ:

Trong kỳ, không có nội dung cần thực hiện công khai theo quy định.

- Công khai minh bạch trong công tác quản lý tài chính cơ quan:

Thực hiện nghiêm Quyết định số 80/QĐ-TT ngày 03/02/2026 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 của cơ quan Thanh tra tỉnh Đồng Nai; đồng thời, công khai bảng lương cán bộ công chức lên bảng tin tại đơn vị.

- Công khai các thủ tục hành chính:

Các thủ tục hành chính được công khai, minh bạch trong Phòng tiếp công dân, trên Bảng thông báo, trang thông tin điện tử và hệ thống quản lý văn bản điều hành của cơ quan Thanh tra.

- Công khai trong công tác tiếp công dân: Công khai lịch tiếp dân định kỳ hàng tháng của Chánh Thanh tra tỉnh trên Bảng thông báo, Trang thông tin điện tử của cơ quan và phân công công chức trực hướng dẫn và tiếp công dân tại khu vực sảnh Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Nai và Cở sở Bình Phước.

- Công khai trong công tác thanh tra:

Thanh tra tỉnh đã thực hiện công khai các kết luận thanh tra theo đúng quy định pháp luật bằng hình thức tổ chức cuộc họp, công khai trên Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh (trong kỳ đã thực hiện công khai 02 kết luận thanh tra bằng hình thức tổ chức cuộc họp).

- Công khai trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong kỳ, không có Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận nội dung tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chánh Thanh tra tỉnh phải công khai theo quy định; không có Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận nội dung tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành do Thanh tra tỉnh tham mưu phải công khai trên Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh (việc công khai công bố quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận tố cáo do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành do Ban Tiếp công dân tỉnh thực hiện).

- Cung cấp thông tin theo yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định pháp luật: Thanh tra tỉnh thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân đảm bảo theo đúng quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Trong kỳ, Thanh tra tỉnh thực hiện Quyết định số 80/QĐ-TT ngày 03/02/2026 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 của cơ quan Thanh tra tỉnh Đồng Nai, đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức mới, trên tinh thần tiết kiệm, tránh lãng phí, đúng quy định, tạo nguồn chi tăng thu nhập cho công chức, người lao động trong cơ quan.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Trong kỳ, Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Quyết định số 120/QĐ-TT ngày 02/3/2026 về việc Thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở năm 2026 nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định về văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức trong ngành thanh tra và công chức làm công tác tiếp công dân theo Thông tư số 01/2021/TT-TTCTP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và nội quy tiếp công dân của cơ quan...

- Về chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính: Công chức cơ quan Thanh tra tỉnh luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức rõ về chức trách, nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt quy chế làm việc của cơ quan, của ngành, chấp hành tốt phân công công tác, không trốn tránh, thoái thác nhiệm vụ; các phòng duy trì tốt việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao; công chức có tinh thần hợp tác, tương trợ, không bè phái gây mất đoàn kết nội bộ; công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý luôn tôn trọng, lắng nghe ý kiến của cấp dưới; gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử; sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc; công tác đánh giá, xếp loại công chức, người lao động, điều động, bổ nhiệm, quy hoạch được thực hiện khách quan, công khai, đúng quy trình và quy định.

Trong giao tiếp, ứng xử, công chức luôn có thái độ ứng xử đúng mực, nhất là trong công tác tiếp công dân, công chức được phân công nhiệm vụ tiếp công dân luôn có thái độ tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc và giải thích cặn kẽ những thắc mắc của người dân.

Về chuẩn mực đạo đức, lối sống: công chức cơ quan luôn nêu cao tinh thần tự giác học tập, nghiên cứu, tu dưỡng rèn luyện về đạo đức, lối sống, không có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; thực hiện nghiêm túc các quy định về cung cấp thông tin, hoạt động trên các mạng xã hội.

Trong kỳ báo cáo, Thanh tra tỉnh không có công chức vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ phải xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Không.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Việc cập nhật số liệu vào hệ thống tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thanh tra Chính phủ: trong kỳ không thực hiện nội dung này.

- Cập nhật thông tin số liệu báo cáo công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo và PCTN định kỳ hàng tháng của cơ quan Thanh tra lên Hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh theo quy định; tuy nhiên, từ ngày 01/7/2025 đến nay đang tạm ngưng thực hiện nhập số liệu do cơ quan chức năng đang rà soát, điều chỉnh hệ thống cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương sau sáp nhập chính quyền địa phương 2 cấp.

- Duy trì hoạt động tốt Trang thông tin điện tử cơ quan; thường xuyên cập nhật tin, bài viết, các nội dung công khai trên Trang thông tin điện tử đúng theo quy định; thực hiện tốt việc xử lý công việc trên Phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành, thực hiện 100% việc trao đổi văn bản trong nội bộ và trên 90% với các cơ quan khác hoàn toàn dưới dạng điện tử, 100% văn bản đi, đến dưới dạng điện tử (trừ các văn bản mật, văn bản gửi nhận từ các đơn vị, cá nhân không nằm trong hệ thống trực liên thông).

- 100% lãnh đạo sử dụng chữ ký số để ký các công văn trong thẩm quyền.

- Về công tác cải cách hành chính: Trong kỳ, Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Kế hoạch số 18/KH-TT ngày 03/02/2026 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026; Kế hoạch số 19/KH-TT ngày 06/02/2026 về thông tin, tuyên truyền kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026; Kế hoạch số 24/KH-TT ngày 26/02/2026 về việc duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Thanh tra tỉnh và Kế hoạch số 25/KH-TT ngày 27/02/2026 về việc rà soát đơn giản hoá thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ năm 2026.

- Thanh toán không dùng tiền mặt: Thanh tra tỉnh luôn chấp hành tốt chế độ thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện chi lương đối với công chức, người lao động qua tài khoản và thực hiện thanh toán trong giao dịch, mua sắm công bằng hình thức chuyển khoản theo đúng quy định.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kê khai; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Trong kỳ, Thanh tra tỉnh đang triển khai, thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo chức năng, nhiệm vụ.

### **3.3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của cơ quan: Không có.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua các hoạt động khác: Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi theo dõi: Không có.

e) Kết quả xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu: Không có.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện trong ngành Thanh tra: Không có.

## **II. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT CHUNG**

### **1. Về công tác thanh tra**

- Ưu điểm:

+ Các cuộc thanh tra được thực hiện bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo thời gian thanh tra và ban hành kết luận thanh tra theo quy định pháp luật.

+ Công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra được duy trì thường xuyên.

+ Thanh tra tỉnh đã rà soát và xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2026 đảm bảo đúng thời gian và bám sát vào chương trình, kế hoạch của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh; Đồng thời, Thanh tra tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong việc xử lý chồng chéo, trùng lặp giữa hoạt động kiểm tra chuyên ngành, kiểm toán với Kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh theo quy định (hiện này, qua rà soát, Thanh tra tỉnh đã dự thảo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh đối với Kế hoạch thanh tra điều chỉnh do có trùng lặp về đối tượng thanh tra và điều chỉnh thời gian thanh tra để đảm bảo công tác thanh tra được triển khai hiệu quả).

- Hạn chế:

+ Công tác theo dõi, đôn đốc kết luận thanh tra liên quan đến đơn vị liên quan còn gặp khó khăn do một số đơn vị, tổ chức, cá nhân chưa chủ động báo cáo việc thực hiện các kết luận dẫn đến chậm tiến độ báo cáo công tác theo dõi thực hiện kết luận.

+ Số kết luận thanh tra hoàn thành, chấm dứt theo dõi còn hạn chế; hiện còn **80** kết luận thanh tra phải theo dõi, đôn đốc thực hiện.

### **2. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Công tác tiếp dân tại cơ quan Thanh tra tỉnh được quan tâm thực hiện đảm bảo đúng quy định; trong quá trình tiếp công dân đã giải thích, vận động người dân thực hiện chính sách pháp luật, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.

- Việc tiếp nhận và xử lý đơn thư tại cơ quan Thanh tra tỉnh được thực hiện theo quy định.

- Thanh tra tỉnh thực hiện tốt công tác phối hợp, hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

### **3. Về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực**

- Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên

các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý:

Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa theo quy định, nhất là việc công khai minh bạch trong tổ chức và hoạt động của cơ quan; xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Nhiều giải pháp đã được Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện trong thời gian qua như: tập trung thực hiện đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng cụ thể, hiện đại và hiệu quả bằng việc ban hành, công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin; nghiêm cấm công chức có hành vi cửa quyền, phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực.

- Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng thường xuyên được quan tâm, phối hợp chặt chẽ trong phòng ngừa tham nhũng.

- Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: Thanh tra tỉnh đã bám sát, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: Không có.

### ***III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI***

#### **1. Về công tác thanh tra**

- Tiếp tục triển khai, thực hiện các cuộc thanh tra theo đúng kế hoạch thanh tra, đúng trình tự thủ tục, thời gian quy định và đem lại chất lượng, hiệu quả cao.

- Triển khai thực hiện thanh tra đột xuất theo chỉ đạo cấp trên (nếu có); Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiến nghị sau thanh tra đã được ban hành.

#### **2. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm hạn chế phát sinh đơn thư vượt cấp.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 29/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung xử lý đơn thư và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác tiếp công dân, lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc của công dân để kịp thời xử lý, giải quyết có hiệu quả nhằm tạo sự đồng thuận cao đối với sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, địa phương để nắm bắt, thông tin tình hình khiếu kiện tại cơ sở, kịp thời có kế hoạch, phương án tiếp công dân và tham mưu cho lãnh đạo cùng cấp xử lý vụ việc đúng quy định pháp luật, không để xảy ra điểm nóng.

### **3. Về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng trong công chức và đảng viên cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan; thực hiện các quy định về kê khai; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thực hiện các nội dung theo kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2026 của Thanh tra tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tháng 03/2026 của Thanh tra tỉnh Đồng Nai./.

#### ***Nơi nhận:***

- BLĐ Thanh tra tỉnh;
- Phòng Nghiệp vụ 1 và 2 (tổng hợp);
- Đăng trang thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, VP (TH).

**TL. CHÁNH THANH TRA  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nông Thanh Thủy**